

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên**  
**Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông năm 2019**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013;*

Quy chế này quy định về các nguyên tắc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông năm 2019. Cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**II. TRẬT TỰ CỦA CUỘC HỌP:**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty phải ăn mặc chỉnh tề, nghiêm túc.
2. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức có quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra cuộc họp. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

**III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:**

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Để đảm bảo thời lượng cho các vấn đề khác, Cổ đông không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước, khi trình bày không được lan man và thời gian phát biểu không quá 5 phút/ một lần.





#### IV. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Điều khiển cuộc họp theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Hướng dẫn cuộc họp thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của cuộc họp và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình họp Đại hội đồng cổ đông.

#### V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại cuộc họp.
2. Soạn thảo Biên bản cuộc họp và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp.

#### VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU:

1. Xác định kết quả biểu quyết, bầu cử của cổ đông về các vấn đề thông qua tại cuộc họp.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký về kết quả biểu quyết, bầu cử.
3. Xem xét và báo cáo với Đoàn chủ tịch/Đại hội đồng cổ đông quyết định những trường hợp vi phạm quy chế bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử./.

TM. BAN TỔ CHỨC

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Thanh Thân



**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**  
**Thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên**  
**Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông năm 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi, bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông năm 2019,

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông năm 2019 kính trình Đại hội thông qua Thẻ lệ biểu quyết như sau:

- Nguyên tắc:** Các vấn đề cần thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều phải được thực hiện bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của cổ đông bằng **Thẻ biểu quyết** (giấy màu xanh) theo số cổ phần sở hữu. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết (Thẻ biểu quyết này các cổ đông đã được nhận khi làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông), trong đó có ghi số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông và các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
- Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" vào một trong 03 ô: "Đồng ý", "Không đồng ý", "Y kiến khác" đối với tất cả các nội dung trong Thẻ biểu quyết.
- Nguyên tắc xác định Thẻ biểu quyết hợp lệ/không hợp lệ:
  - Thẻ biểu quyết hợp lệ là Thẻ có dấu treo của Công ty và có đánh dấu "X" vào một trong ba ô đối với nội dung cần biểu quyết.
  - Thẻ biểu quyết không hợp lệ là Thẻ không có dấu treo của Công ty hoặc không đánh dấu "X" vào một trong ba ô tại tất cả các nội dung cần biểu quyết hoặc đánh dấu "X" vào nhiều hơn một ô tại tất cả các nội dung cần biểu quyết.

Trong cuộc họp, Đoàn Chủ tịch sẽ thông qua nội dung của các vấn đề và cổ đông sẽ biểu quyết thông qua bằng cách gior **Thẻ biểu quyết** đồng thời cho ý kiến vào Thẻ biểu quyết, sau khi kết thúc tất cả các vấn đề Ban kiểm phiếu sẽ thu lại Thẻ biểu quyết của cổ đông để kiểm phiếu cho kết quả chính xác cuối cùng và làm thủ tục lưu hồ sơ pháp lý./.

**TM. BAN TỔ CHỨC**





**BÁO CÁO CỦA BGD VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD TỪ NĂM 2015 - 2018  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP DL DK Phương Đông.

**I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG.**

**1. Tình hình kinh tế xã hội**

Từ năm 2015 đến 2018, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có phát triển hơn những năm trước nhưng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội. Ở trong tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn gặp nhiều khó khăn: thời tiết diễn biến bất thường, rét đậm, rét hại kéo dài, mưa lũ xảy ra thường xuyên... đã ảnh hưởng lớn ngành dịch vụ du lịch.

Chính phủ tiếp tục siết chặt chỉ tiêu công điều này ảnh hưởng rất lớn đến lượng khách công vụ của Khách sạn.

Hệ thống khách sạn nhà hàng cùng phân khúc trên địa bàn tăng lên đáng kể dẫn đến việc cạnh tranh khốc liệt về thị phần.

**2. Tình hình nội bộ Công ty:**

Từ năm 2015 đến 2018, cơ cấu cổ đông thay đổi nên bộ máy quản lý của công ty có nhiều biến động. Nguồn nhân lực của công ty cũng thay đổi để phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh.

Công ty tập trung phát triển lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả (Kinh doanh khách sạn) và tạm dừng các hoạt động kinh doanh không mang lại hiệu quả cao (Lữ hành, thương mại, và Nhà hàng Trường Thi).

Bên cạnh đó, cơ sở vật chất của Khách sạn xuống cấp nghiêm trọng cần được đầu tư cải tạo. Đặc biệt khối dịch vụ từ tầng 1 đến tầng 2 và khối ngủ từ tầng 4-7 đã đầu tư từ năm 2000 đến nay chưa được thay mới do đó Công ty đã tiến hành cải và thay mới các hạng mục bắt đầu từ tháng 6 dẫn đến Doanh thu khách sạn giảm sút trong đời sống.

**II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2018**

**1. Kết quả thực hiện công tác SXKD từ năm 2015 đến năm 2018**

NỘI DUNG	Đơn vị tính	TH NĂM 2015	TH NĂM 2016	TH NĂM 2017	TH NĂM 2018
<b>I. TỔNG DOANH THU</b>	Tỷ đồng	<b>66,738</b>	<b>55.586</b>	<b>96,024</b>	<b>60.213</b>
I. Doanh thu HĐKD	Tỷ đồng	65,114	54.022	94,499	58.691
Trong đó:					
Khách sạn Phương Đông	Tỷ đồng	50,782	49.455	49,035	43.252
Nhà hàng Trường Thi	Tỷ đồng	6,276	4.567		
Trung tâm lữ hành		3,313	0		
Phòng thương mại		4,744	0		

Bất động sản				45,464	15.439
2. Doanh thu HĐ Tài chính	Tỷ đồng	0.789	0.846	0,66	0.728
3. Thu nhập khác	Tỷ đồng	0.834	0.718	0,865	0.794
<b>II TỔNG CHI PHÍ</b>	Tỷ đồng	<b>65,733</b>	<b>49.289</b>	<b>87,964</b>	<b>58.869</b>
<b>III. Lãi KD trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>1,005</b>	<b>6.297</b>	<b>8,056</b>	<b>1.344</b>
<b>IV. Các khoản nộp Ngân sách</b>	Tỷ đồng	<b>7.550</b>	<b>15.687</b>	<b>6,541</b>	<b>6.783</b>
<b>V. Đầu tư mua sắm trang thiết bị</b>	Tỷ đồng	<b>1,754</b>	<b>0.182</b>	<b>2,4</b>	<b>10.50</b>

### *Phân tích các chỉ tiêu:*

- Về mặt doanh thu:

+ Doanh thu khách sạn Phương Đông: Đặc biệt năm 2018 doanh thu khách sạn Phương Đông giảm mạnh do khách sạn bước vào cải tạo, sửa chữa nên lượng khách giảm hẳn, dẫn đến doanh thu sụt giảm.

+ Doanh thu Nhà hàng Trường Thi: Là lĩnh vực kinh doanh ăn uống bình dân, vì thế năm 2015 mặc dù doanh thu vẫn đạt 6,276 tỷ đồng nhưng năm 2016, doanh thu sụt giảm chỉ còn 4,567 tỷ đồng và kinh doanh không hiệu quả. Vì thế công ty đã dừng kinh doanh tại Nhà hàng Trường thi vào cuối năm 2016.

+ Trung tâm lễ hành: Là lĩnh vực kinh doanh tạo ra doanh thu đáng kể, tuy nhiên kết quả kinh doanh trung tâm lễ hành lỗ nên công ty đã tạm dừng kinh doanh lễ hành vào cuối năm 2015.

+ Phòng thương mại: Năm 2015, phòng thương mại tạo ra doanh thu hơn 4.7 tỷ nhưng kết quả kinh doanh lỗ, vì thế Ban điều hành cho ngừng kinh doanh mảng thương mại từ cuối năm 2015.

- Về lợi nhuận:

+ Năm 2015: Lợi nhuận toàn công ty chỉ đạt 1,004 tỷ trước thuế do chi phí quản lý doanh nghiệp khá cao (8,2 tỷ).

+ Năm 2016: Lợi nhuận công ty đạt 6,297 tỷ đồng trước thuế: Nguyên nhân lợi nhuận năm 2016 tăng cao là do năm 2016, đầu tư mua sắm trang thiết bị chưa nhiều, bên cạnh đó, ban giám đốc đưa ra các chính sách tiết giảm chi phí, quản lý hiệu quả chi phí.

+ Năm 2017: Dưới sự chỉ đạo sát sao của ban điều hành, toàn bộ công ty đã hoạt động hiệu quả và tạo ra giá trị lợi nhuận đáng kể. Việc tăng lợi nhuận năm 2017 còn có phần tăng thêm của doanh thu mặt bằng tầng 1 trung tâm hội nghị. Doanh thu đạt 8.056 tỷ đồng trước thuế. Mức lợi nhuận này tăng 802% so với năm 2015.

+ Năm 2018: Đây là năm khách sạn sửa chữa khối nhà hàng và phòng ngủ, do ảnh hưởng của việc sửa chữa gây ra bụi và tiếng ồn nên lượng khách về với khách sạn giảm rõ rệt. Doanh thu khách sạn giảm gần 7 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận sụt giảm (Vì các chi phí tiền lương, bảo hiểm, khấu hao, chi phí năng lượng... giảm không đáng kể trong khi doanh thu sụt giảm mạnh). Bên cạnh đó, trang thiết bị nhà hàng, bếp, khối phòng ngủ đã cũ kỹ, hư hỏng... đặt ra yêu cầu cấp thiết phải mua sắm thay thế để đảm bảo hoạt động kinh doanh. Chi phí hao mòn công cụ dụng cụ trong năm tăng thêm gần 1 tỷ đồng. Những điều này ảnh hưởng trực tiếp dẫn đến sự sụt giảm của lợi nhuận.

## **2. Đánh giá chi tiết quả thực hiện công tác SXKD của các lĩnh vực từ năm 2015 đến năm 2018.**

### *2.1 Kết quả kinh doanh từ năm 2015 đến năm 2018 như sau:*

- Công suất phòng từ năm 2015 đến 2018 lần lượt như sau: Năm 2015 công suất đạt 45%, năm 2016 công suất đạt 40%, năm 2017 đạt 37% và 2018 đạt 35%. Công suất phòng giảm sút nguyên nhân chủ yếu do cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng cùng với sự cạnh tranh lớn từ các đối thủ cùng phân khúc.

- Giá phòng bình quân các năm như sau: Năm 2015, giá phòng bình quân đạt 609,04 đồng, năm 2016 đạt 680,913 đồng, năm 2017 đạt 676,242 đồng và năm 2018 đạt 685,640 đồng. Chính sách của ban điều hành là tăng dần giá phòng bình quân để phù hợp với xu thế phát triển du lịch của tỉnh nhà.

## **2.2. Đầu tư tại Công ty Cổ phần Sài Gòn Kim Liên:**

Tổng số cổ tức mà PTC được hưởng từ 2015 đến 2018 từ công ty CP Sài Gòn Kim Liên là: 1.302.969.607 đồng. Trong đó cổ tức năm 2015 là: 446.680.000 đồng, năm 2016 là: 373.976.000 đồng, năm 2017 là: 227.357.000 đồng và năm 2018 là: 254.956.607 đồng. Xu thế cổ tức giảm dần hàng năm do Công ty Sài Gòn Kim Liên đang tập trung vào đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất đã xuống cấp. Bên cạnh đó hệ thống khách sạn nhà hàng cùng phân khúc trên địa bàn tăng lên đáng kể dẫn đến việc cạnh tranh khốc liệt về thị phần dẫn đến doanh thu giảm sút.

## **2.3. Công tác đầu tư, XD/CB:**

Từ năm 2015 đến năm 2018, cơ sở vật chất ngày càng xuống cấp trong khi các đối thủ cùng phân khúc có cơ sở vật chất mới nên họ thu hút lượng khách về nhiều hơn đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tái đầu tư để tiếp tục phục vụ công tác kinh doanh. Đơn vị đã cải tạo, sửa chữa với tổng kinh phí trong 4 năm là: 14.827 tỷ đồng. Cụ thể, năm 2015 đầu tư 1,745 tỷ đồng, năm 2016 đầu tư 0.182 tỷ đồng, năm 2017 đầu tư 2,4 tỷ đồng, năm 2018 đầu tư 10,5 tỷ đồng. Các hạng mục đầu tư là các hạng mục đã hư hỏng, xuống cấp và được đầu tư từ những năm 2000 gồm khu nhà hàng, khối phòng ngủ từ tầng 4 đến tầng 7. Ngoài ra công ty cũng đầu tư một số hạng mục đầu tư mới như lắp màn hình LED tại trung tâm hội nghị...

## **3. Công tác tổ chức, quản lý, điều hành Công ty:**

Sau khi cơ cấu cổ đông thay đổi, cơ cấu quản lý của công ty cũng thay đổi theo hướng tinh giản, gọn nhẹ phù hợp với xu thế kinh doanh.

Phân công, phân cấp lại các cấp quản lý theo quy chuẩn nhằm đáp ứng xu thế phát triển của công ty.

Số lượng cán bộ công nhân viên cũng được tinh giảm theo hướng tập trung để phù hợp với mô hình quản lý của công ty. Năm 2015 là 198 CBCNV đến năm 2018 là 142 CBCNV.

## **4. Công tác tài chính:**

Từ năm 2015 đến năm 2018, công tác tài chính tại công ty gặp nhiều khó khăn hơn vì doanh thu sụt giảm hàng năm do cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng. Mặc dù ban điều hành đã đưa ra các chính sách tiết kiệm chi phí nhằm tăng lợi nhuận, tuy nhiên, trước yêu cầu phải thay mới cơ sở vật chất nên Ban điều hành phải đẩy nhanh khấu hao để phục vụ tái đầu tư.

### **4.1. Các khoản nợ tài chính phải trả:**

Từ năm 2015 đến 2018, công ty đã tập trung trả nợ và đã trả được khoản nợ 28 tỷ đồng theo hợp đồng tín dụng số 53/PV-PTC/PVF08 của Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam. Công ty cũng phải lên kế hoạch tài chính để chi trả cho các khoản nợ ngắn và dài hạn còn lại. Đặc biệt tập trung xử lý dứt điểm hợp đồng đặt cọc số 02/2013/HĐĐC/OJB-PDC ngày 15/10/2016 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Dương để đầu tư Trung tâm hội nghị khách sạn Phương Đông chỗ tại số 218 đường Lê Duẩn, Tp Vinh từ năm 2013. Đến tháng 18/4/2017 thì công ty đã cơ bản đàm phán xong việc giải quyết hợp đồng này và chấm dứt việc phát sinh lãi suất từ hợp đồng tài chính này. Đối với hợp đồng này công ty phải hoàn

lại gốc cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Dương khoảng 20 tỷ. Đây cũng lại một khoản tài chính tương đối lớn phải xử lý trong các năm tiếp theo.

Các khoản phải trả người bán khác: Đến cuối năm 2018, các khoản phải trả người bán ngắn hạn là hơn 126.864.568.663 tỷ đồng. Trong đó nợ DNTN xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên là: 124.761.146.449 đồng (Khoản phải trả về giá trị thi công xây dựng công trình dự án Khu phức hợp chung cư- Khách sạn Cửa Đông), khoản nợ này không phát sinh chi phí tài chính và sau khi thu được tiền của khách hàng mua chung cư sẽ hoàn trả cho khoản đầu tư.

#### **4.2 Các khoản phải thu:**

Các khoản công nợ phải thu ngắn hạn: Đến cuối năm, công nợ phải thu ngắn hạn là: 87.852.775.834 đồng. Công ty đang ghi nhận các khoản công nợ phải thu với khách sạn Cửa Đông- DNTN xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên là khoản phải thu khách hàng với số tiền là: 68.368.459.715 đồng.

+ Trong đó tiền thu về bán căn hộ chung cư là: 64.012.459.715 đồng;

+ Và tiền cho thuê khách sạn là: 4.356.000.000đ.

*Đối với các khoản phải thu và phải trả phát sinh khi xây dựng tổ hợp dự án Cửa Đông, Công ty sẽ đối trừ phần công nợ hai bên.*

#### **5. Công tác thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động:**

- Công tác thực hiện các chính sách chế độ đối với người lao động được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; tạo mọi điều kiện để người lao động được làm việc trong điều kiện tốt nhất. Thông qua các tổ chức đoàn thể kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động để xử lý kịp thời, thỏa đáng.

- Thu nhập của người lao động tăng dần hàng năm tuy nhiên vẫn chưa được như kỳ vọng, thu nhập bình quân năm 2018 đạt 5,5 triệu đồng/người/tháng, công ty đảm bảo việc làm cho 142 lao động, mua sắm công cụ, dụng cụ, trang thiết bị kỹ thuật làm việc, PCCN, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; trang phục, BHLĐ đầy đủ cho CNV-LĐ.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG SXKD NĂM 2019**

#### **1.Đặc điểm tình hình:**

Năm 2019 là năm sẽ có nhiều khó khăn và thách thức. Việc vừa cải tạo sửa chữa vừa kinh doanh Khách sạn sẽ vô cùng khó khăn. Bên cạnh đó việc thu xếp vốn cho việc cải tạo khách sạn và thu xếp trả nợ cho hợp đồng đặt cọc số 02/2013/HĐĐC/OJB-PDC ngày 15/10/2016 với Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Dương để đầu tư Trung tâm hội nghị khách sạn Phương Đông chỗ tại số 218 đường Lê Duẩn, Tp Vinh từ năm 2013, khoảng 20 tỷ là một thách thức vô cùng lớn đối với ban điều hành.

Nguồn nhân lực có chất lượng, có tay nghề tiếp tục bị chảy máu do sự thu hút nhân lực mạnh mẽ từ các khách sạn trên địa bàn nên ảnh hưởng lớn đến chất lượng dịch vụ.

Chính phủ tiếp tục thắt chặt chi tiêu công ảnh hưởng tương đối lớn đến lượng khách công vụ.

Tuy nhiên bên cạnh đó lịch vực du lịch nói chung và du lịch nghệ an nói riêng tiếp tục có sự phát triển rõ nét.

#### **2. Kế hoạch, nhiệm vụ trong năm 2019**

##### **2.1 Phương hướng:**

Công ty Cổ phần DLDK Phương Đông tiếp tục thực hiện các định hướng của HĐQT đề ra. Tập trung chủ yếu vào lĩnh vực khách sạn. Nâng cao năng lực quản lý điều hành, tận dụng tối đa mọi lợi thế để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững, từng bước đầu tư mở rộng trong tương lai.

Tập trung tối đa nguồn nhân lực cả tài chính và con người để hoàn thành việc đầu tư cải tạo khối ngủ từ tầng 4-7 trong năm đảm bảo chất lượng và tiết kiệm nhất, đồng thời phải đảm bảo việc kinh doanh khách sạn.

## 2.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	% KH/TH
A	B	C	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>Tổng Doanh thu</b>	Tỷ đồng	<b>60.213</b>	45.920	
1	KS Phương Đông	Tỷ đồng	44.774	45.920	102.56
2	DT bất động sản	Tỷ đồng	15.439		
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	Tỷ đồng	<b>58.869</b>	43.593	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>1.344</b>	2.327	<b>173.14</b>
<b>IV</b>	<b>Các khoản nộp ngân sách</b>	Tỷ đồng	<b>6.783</b>	3.500	
<b>V</b>	<b>Đầu tư, mua sắm trang thiết bị</b>	Tỷ đồng	<b>10.50</b>	15.000	

## 3. Giải pháp thực hiện:

Tăng cường ổn định, đoàn kết nội bộ. Phát huy vai trò quản lý của các cấp lãnh đạo, huy động sức mạnh tập thể, lòng nhiệt huyết, yêu nghề của CBCNV trong toàn công ty từ đó tạo ra một khí thế mới, sức sống mới trong hoạt động SXKD.

Lên kế hoạch chi tiết cụ thể cho từ đầu mục cải tạo, phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận trong việc kinh doanh và cải tạo sửa chữa.

Nâng cao chất lượng tay nghề của CBCNV bằng việc tăng cường công tác đào tạo, thi tay nghề đối với người lao động.

Phát huy hơn nữa vai trò của cấp quản lý trong việc giám sát chất lượng dịch vụ cũng như chi phí đầu vào.

### 3.1. Các giải pháp về kinh doanh

- Triển khai quyết liệt, có hiệu quả công tác marketing. Tập trung vào phân khúc khách hàng MICE; Hợp tác với các đơn vị lữ hành trong cả nước để tăng lượng khách khối phòng ngủ.

- Xây dựng các gói sản phẩm mới cho năm 2019 để thu hút khách hàng (đặc biệt là tiệc cưới) cho Trung tâm hội nghị 800 chỗ.

- Đẩy mạnh bán hàng online bằng các công cụ trực tuyến, hợp tác chặt chẽ với các công ty dịch vụ trực tuyến để thu hút đối tượng khách lẻ.

- Triển khai công tác tuyên truyền quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại trung ương, địa phương, tham gia các sự kiện xúc tiến, quảng bá,...

- Duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ hiện có; tiếp tục đưa ra các chính sách giá phù hợp trong từng thời điểm và xây dựng khung giá riêng cho từng đối tượng khách hàng.

- Làm tốt công tác chăm sóc khách hàng truyền thống, có chế độ ưu đãi, hậu mãi đối với khách hàng mới.

### 3.2. Giải pháp về tổ chức, quản lý, nhân sự



- Đẩy mạnh công tác giám sát, chỉ đạo của bộ máy quản lý đối với các đơn vị, phòng ban trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019.
- Sắp xếp, điều chuyển nhân lực trong toàn công ty hợp lý, hiệu quả, đảm bảo hoạt động cho tất cả các phòng ban, bộ phận.
- Tuyển dụng mới nhân sự có năng lực, trình độ để đáp ứng yêu cầu của đơn vị.
- Triển khai đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực để nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý.
- Xây dựng được nguồn nhân lực dự phòng để đáp ứng các yêu cầu tăng nhân lực khi đột xuất.

### **3.3. Giải pháp về tài chính:**

- Tiếp tục giám sát chặt chẽ và thật linh động trong việc áp dụng các định mức tiêu hao, tỷ lệ lãi gộp trong kinh doanh nhà hàng, khách sạn.
- Thường xuyên phân tích đánh giá đúng tình hình thị trường, biến động giá cả để từ đó đưa ra các phương án, giải pháp xử lý tài chính một cách linh hoạt, hiệu quả và kịp thời.
- Có phương án sắp xếp nguồn vốn hợp lý đảm bảo cho các hoạt động kinh doanh, đầu tư và thực hiện dự án. Tiếp tục đầu tư để sửa chữa khách sạn nhằm đảm bảo cơ sở vật chất trong kinh doanh.

### **3.4. Giải pháp về Đầu tư:**

- Tiếp tục đầu tư để sửa chữa khách sạn nhằm đảm bảo cơ sở vật chất trong kinh doanh.
- Đẩy nhanh tiến độ cải tạo khối ngũ đảm bảo làm đến đâu gọn đến đâu. Phối hợp với các bộ phận để triển khai thi công phù hợp tránh ảnh hưởng tới khách hàng.
- Tập trung nguồn tác chính cho công tác cải tạo, đảm bảo không bị động tránh ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án.

### **3.5. Các giải pháp khác**

- Thực hiện khen thưởng, động viên khuyến khích người lao động kịp thời tạo động lực làm việc cho người lao động trong Công ty.
- Thông qua các tổ chức đoàn thể để phát động các phong trào thiết thực trong hoạt động SXKD nhằm tạo không khí thi đua sôi nổi góp phần hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

Trân trọng báo cáo./.

**GIÁM ĐỐC**

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS PTC;
- Ban tổ chức ĐHCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, TCHC.

**Thái Hồng Nhã**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DẦU KHÍ PHƯƠNG ĐÔNG  
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP DL DK Phương Đông

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) được Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông (PTC) quy định, HĐQT Công ty PTC xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của HĐQT trong các năm từ 2015 - 2018 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019 như sau:

**I. TỔNG QUAN VỀ HĐQT:**

Trong các năm từ 2015 - 2019, căn cứ yêu cầu thực tiễn của hoạt động SXKD, cơ cấu sở hữu cổ phần của các cổ đông lớn và đơn xin từ nhiệm của một số Thành viên HĐQT, cơ cấu nhân sự HĐQT đã có sự thay đổi:

1. Ngày 26/6/2015 ông **Lê Thanh Thảo** thay thế ông Phó Thiên Sơn.
2. Ngày 27/6/2015 ông **Nguyễn Thế Hoàng** thay thế bà Nguyễn Thương Huyền và bà **Lê Thị Hoàng Yến** thay thế ông Trần Đình Phúc. Ông Nguyễn Thế Hoàng nắm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 27/6/2015;
3. Ngày 15/10/2016, HĐQT nhất trí bầu ông Lê Thanh Thảo nắm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT thay cho ông Nguyễn Thế Hoàng.

Hiện nay các Thành viên HĐQT Công ty đều hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, cơ cấu nhân sự cụ thể như sau:

- Ông **Lê Thanh Thảo** : Chủ tịch HĐQT;
- Bà **Lê Thị Hoàng Yến** : Thành viên HĐQT;
- Ông **Nguyễn Thế Hoàng** : Thành viên HĐQT;
- Bà **Nguyễn Thị Mai Hương** : Thành viên HĐQT;
- Ông **Trần Hải Nam** : Thành viên HĐQT;
- Ông **Trần Hoài Đức** : Thành viên HĐQT

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2015-2018:**

Trong các năm từ 2015 - 2018, do các Thành viên HĐQT đều là Thành viên kiêm nhiệm nên HĐQT đã tiến hành lấy ý kiến thông qua của các thành viên đối với các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT để ban hành các Nghị quyết/Quyết định. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được Đại hội đồng cổ đông giao phó, phù hợp với luật pháp và Điều lệ Công ty, HĐQT đã ban hành tổng cộng 21 Nghị quyết/Quyết định; đồng thời triển khai chỉ đạo thực hiện các nhóm công tác sau:



**1. Công tác sản xuất kinh doanh, giám sát đối với Ban Giám đốc và bộ máy điều hành:**

Giai đoạn từ năm 2015-2018 Hội đồng quản trị đã trực tiếp chỉ đạo và giám sát Ban lãnh đạo Công ty trong việc huy động và quản lý nguồn vốn, tăng cường tiết giảm chi phí, cải tổ bộ máy quản lý, hoàn thiện hơn nữa hệ thống các quy định quản lý nội bộ, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, .... Do vậy, tình hình SXKD giai đoạn từ năm 2015-2018 đã đạt được những kết quả sau đây:

Chỉ tiêu	Năm 2015 (đồng)	Năm 2016 (đồng)	Năm 2017 (đồng)	Năm 2018 (đồng)
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>65,114,447,562</b>	<b>54,022,037,682</b>	<b>94,499,303,545</b>	<b>60,213,778,815</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu				
3. Doanh thu thuần về BH và c/c DV	65,114,447,562	54,022,037,682	94,499,303,545	60,213,778,815
<b>4. Giá vốn hàng bán</b>	<b>54,578,785,016</b>	<b>40,159,321,782</b>	<b>81,706,759,502</b>	<b>52,416,451,328</b>
<b>5. Lợi nhuận gộp về BH và c/c DV</b>	<b>10,535,662,546</b>	<b>13,862,715,900</b>	<b>12,792,544,043</b>	<b>7,797,327,487</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	789,030,182	846,023,257	660,868,827	728,959,329
7. Chi phí tài chính	442,939,834	265,444,515	47,109,100	16,950
- Trong đó: Chi phí lãi vay	442,197,344	265,312,500	45,000,000	
8. Chi phí bán hàng	1,720,546,679	589,886,198	659,237,680	592,995,081
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,317,698,700	7,505,345,982	5,376,534,509	5,588,078,153
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>843,507,515</b>	<b>6,348,062,462</b>	<b>7,370,531,581</b>	<b>2,345,196,632</b>
11. Thu nhập khác	834,131,822	718,315,937	865,503,183	794,097,312
12. Chi phí khác	672,917,600	768,977,006	180,178,373	1,794,690,927
13. Lợi nhuận khác	161,214,222	(50,661,069)	685,324,810	(1,000,593,615)
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>1,004,721,737</b>	<b>6,297,401,393</b>	<b>8,055,856,391</b>	<b>1,344,603,017</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	221,038,782	1,370,566,315	1,630,697,782	1,231,497,259
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại				
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN</b>	<b>783,682,955</b>	<b>4,926,835,078</b>	<b>6,425,158,609</b>	<b>113,105,758</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	52	328	428	8

Mặc dù kết quả lợi nhuận chưa cao nhưng HĐQT đánh giá cao kết quả triển khai công việc của Ban Giám đốc và bộ máy điều hành; đã cố gắng khắc phục khó khăn, đưa hoạt động kinh doanh năm 2015-2018 của công ty ngày càng ổn định và dần khắc phục được những vấn đề tồn tại từ các năm trước để lại, cụ thể:

- Trên cơ sở phê duyệt và chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thiện công tác tái cơ cấu tổ chức và ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty, mạnh dạn cắt bỏ những lĩnh vực kinh doanh không hiệu quả để tập trung nhân lực, vật lực vào lĩnh vực kinh doanh chính là lưu trú; bố trí, sắp xếp bộ máy giúp việc hiệu quả; tăng cường năng lực cho các bộ phận tham mưu; thực hiện phân cấp phân quyền, giao trách nhiệm quyền hạn hợp lý, rõ ràng, hiệu quả, ...

- Đã tổ chức rà soát, điều chỉnh sửa đổi, hoàn thiện hơn nữa hệ thống các văn bản quy chế, quy định quản lý nội bộ trên cơ sở tham khảo, áp dụng các quy định của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Mường Thanh. Đảm bảo việc chỉ đạo hoạt động SXKD của công ty ngày càng bài bản, hiệu quả.

- Hệ thống quản lý tài chính - kế toán từ Công ty xuống tới các đơn vị, bộ phận từng bước

được củng cố và hoàn thiện; việc kiểm tra, giám sát nội bộ, sự hỗ trợ giám sát, kiểm toán từ Tập đoàn Khách sạn Mường Thanh được thực hiện thường xuyên và có chất lượng.

- Nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành trong giai đoạn từ 2015-2018. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định quản trị công ty.

- Quan tâm, chăm lo đời sống người lao động, đảm bảo việc làm ổn định và thu nhập của người lao động dần nâng cao, ...

## **2. Công tác cán bộ, sắp xếp tổ chức:**

Trên cơ sở định hướng phát triển Công ty trong giai đoạn mới, phù hợp hơn với cơ cấu vốn chủ sở hữu, HĐQT đã tập trung thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ, sắp xếp cơ cấu tổ chức công ty theo hướng nhỏ gọn, tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh thể mạnh, có hiệu quả thực chất, tránh đầu tư giàn trải, rủi ro, ... đồng thời đẩy mạnh phân cấp, tăng tính tự chủ trong hoạt động SXKD của các đơn vị hoạt động có hiệu quả, tiết giảm chi phí quản lý. Cụ thể trong giai đoạn 2015-2018 đã thực hiện các công việc sau:

- Sắp xếp lại bộ máy quản lý công ty sau khi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Dương và Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương thoái vốn;

- KIỆN TOÀN VÀ SẮP XẾP LẠI BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CHI NHÁNH CÔNG TY - KHÁCH SẠN PHƯƠNG ĐÔNG VÀ MỘT SỐ CHỨC DANH CÁN BỘ QUẢN LÝ CẤP PHÒNG, ĐƠN VỊ; CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG MỘT SỐ LĨNH VỰC KÉM HIỆU QUẢ NHƯ HOẠT ĐỘNG LỮ HÀNH, NHÀ HÀNG TRƯỜNG THỊ; ĐỔI TÊN KHÁCH SẠN PHƯƠNG ĐÔNG THÀNH KHÁCH SẠN MƯỜNG THANH GRAND PHƯƠNG ĐÔNG ĐỂ TẬN DỤNG LỢI THẾ CHUỖI CỦA HỆ THỐNG KHÁCH SẠN MƯỜNG THANH, CHỌN LỌC VÀ ỨNG DỤNG CÁC CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ, QUY TẮC QUẢN LÝ CỦA TẬP ĐOÀN MƯỜNG THANH VÀO SXKD TẠI ĐƠN VỊ,...

- Hội đồng quản trị đã có chủ trương để Ban Giám đốc có thể khai thác tối đa lợi thế của công ty về thương hiệu, mặt bằng và cơ sở vật chất hiện có, thúc đẩy hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng,... để tăng nguồn thu cho Công ty.

## **3. Công tác đầu tư, mua sắm:**

- Trong năm 2015 công ty đã đưa Trung tâm Hội nghị quốc tế Phương Đông tại 218 Lê Duẩn vào khai thác đã mang lại hiệu quả và tăng thêm hình ảnh, thương hiệu của công ty trên thị trường;

- Ngoài các hạng mục đầu tư lớn thì đơn vị cũng thường xuyên đầu tư, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục đảm bảo hoạt động của đơn vị được thông suốt. Tổng mức đầu tư qua các năm từ 2015-2018 như sau:

TT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	2015 (Tỷ đồng)	2016 (Tỷ đồng)	2017 (Tỷ đồng)	2018 (Tỷ đồng)
1	Đầu tư mua sắm chung cho toàn Công ty	1,745	0,182	2,420	10,5
-	Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho Khách sạn Mường Thanh Grand Phương Đông	0,801	0,182		

## **4. Công tác ban hành các Quy định, Quy chế quản lý nội bộ:**

Giai đoạn 2015-2018, HĐQT cũng tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc công ty tiến hành rà soát, tham khảo và ứng dụng hệ thống quy trình, quy chế, quy định quản lý nội bộ của Tập đoàn Mường Thanh vào hoạt động SXKD của đơn vị, giao BGD trình HĐQT điều chỉnh, sửa đổi, xây dựng hoàn thiện hơn nữa hệ thống các văn bản quy chế, quy định quản lý nội bộ, hệ thống chỉ tiêu



định mức kinh tế kỹ thuật trong toàn Công ty.

### **5. Công tác thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014:**

Hội đồng quản trị đánh giá, Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã được HĐQT cũng như ban điều hành Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.

### **6. Quan hệ cổ đông và thực hiện nghĩa vụ của tổ chức niêm yết:**

- Tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu đối với tổ chức niêm yết như: Công bố Báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, Báo cáo thường niên, Báo cáo tình hình quản trị công ty, Báo cáo giao dịch cổ phiếu nội bộ, việc bổ nhiệm/miễn nhiệm lãnh đạo chủ chốt,... và các báo cáo khác theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tiếp xúc và cung cấp các thông tin về Công ty cho Cổ đông theo yêu cầu của Cổ đông.

- Thực hiện công bố thông tin trên trang website [www.phuongdongpv.com.vn](http://www.phuongdongpv.com.vn) và báo viết về các vấn đề quan trọng có liên quan đến Công ty hoặc các quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

### **7. Một số tồn tại:**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động của HĐQT trong giai đoạn từ 2015-2018 còn một số tồn tại nhất định:

- Tất cả thành viên HĐQT đều hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm; sau khi các cổ đông lớn tái cơ cấu lại vốn chủ sở hữu tại Công ty, kể từ 27/6/2015 không còn thành viên HĐQT tham gia và giữ chức vụ quản lý trong bộ máy điều hành công ty, giữa các thành viên HĐQT có nhiều điểm chưa thống nhất, việc tổ chức họp và phân công nhiệm vụ cho các thành viên gặp nhiều khó khăn, do vậy công tác chỉ đạo, giám sát đối với bộ máy điều hành có phần hạn chế.

- Việc chỉ đạo công tác quản lý điều hành công ty có nhiều chuyển biến tích cực hơn nhưng so với yêu cầu cạnh tranh hiện nay của thị trường cũng như những năm tới thì bộ máy điều hành của công ty còn phải nỗ lực rất nhiều.

- Mặc dù HĐQT đã kiện toàn và sắp xếp lại bộ máy quản lý nhưng nếu xem xét một cách toàn diện thì lực lượng cán bộ quản lý có năng lực, cán bộ kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ giỏi tại công ty vẫn còn thiếu.

*Đánh giá một cách khách quan, giai đoạn 2015-2018 vừa qua, Hội đồng quản trị cho rằng, về cơ bản PTC đã hoàn thành các nhiệm vụ SXKD; HĐQT đã thực hiện được việc giám sát, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc, bộ máy điều hành Công ty trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; đã chỉ đạo kịp thời Ban điều hành đối với việc thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao phó; bám sát tình hình thực tiễn của nền kinh tế nói chung và thực tế tại đơn vị nói riêng để đề ra những giải pháp phù hợp với tình hình hoạt động của PTC trong giai đoạn này.*

### **III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:**

Trên cơ sở kết quả thực hiện công tác giai đoạn 2015-2018, căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT định hướng một số hoạt động trọng tâm trong năm 2019 như sau:

1. Chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2019, đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững. Cụ thể:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	% KH/TH
A	B	C	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>60.213</b>	<b>45.920</b>	
1	KS Phương Đông	Tỷ đồng	44.774	45.920	102.56
2	DT bất động sản	Tỷ đồng	15.439		
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>58.869</b>	<b>43.593</b>	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.344</b>	<b>2.327</b>	<b>173.14</b>
<b>IV</b>	<b>Các khoản nộp ngân sách</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>6.783</b>	<b>3.500</b>	
<b>V</b>	<b>Đầu tư, mua sắm trang thiết bị</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>10.50</b>	<b>15.000</b>	

2. Thực hiện chủ trương sắp xếp 01 thành viên HĐQT chuyên trách, ít nhất 01 thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành để đảm bảo hoạt động chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; Cùng với việc xem xét các công việc thuộc phạm vi phân cấp của HĐQT, HĐQT và Ban điều hành sẽ xem xét những nội dung mang tính định hướng như: Định hướng chỉ đạo hoạt động định kỳ, định hướng chiến lược phát triển 2018 - 2023, định hướng hoạt động đầu tư, ...

3. Tiếp tục củng cố, sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao năng lực quản lý điều hành, nâng cao vai trò chủ động của các Phòng chức năng và Đơn vị trực thuộc. Thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD chính, ổn định lực lượng lao động, hoạch định và phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng, tận dụng lợi thế chuỗi khách sạn của Tập đoàn Mường Thanh, áp dụng công nghệ quản lý mới, đưa các hoạt động của Công ty vào quy chuẩn, nề nếp, nhằm tăng năng suất, giữ vững sản phẩm chất lượng cao, mục tiêu của điều hành SXKD là phải có hiệu quả.

4. Tiếp tục chỉ đạo công tác rà soát hệ thống các Quy định/Quy chế quản lý nội bộ, hệ thống chỉ tiêu định mức kinh tế - kỹ thuật đã áp dụng để xem xét điều chỉnh, sửa đổi bổ sung phù hợp hơn với tình hình thực tế.

5. Đẩy mạnh công tác quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ, tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà hàng đảm bảo mục tiêu tăng doanh thu, lợi nhuận.

6. Tăng cường quản lý, giám sát chi tiêu; áp dụng các biện pháp tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD, bảo đảm chỉ tiêu lợi nhuận và hạn chế tối đa các rủi ro. Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát, kiểm toán, trong đó đặc biệt chú trọng công tác tự kiểm tra, phối hợp tốt với kiểm toán nội bộ của Tập đoàn Mường Thanh trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị

7. Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể trong



Công ty; thực hiện các giải pháp khuyến khích để Người lao động hăng say công hiến, phát huy trí lực, toàn tâm vì sự phát triển của Công ty.

#### **IV. KẾT LUẬN:**

Phát huy những thành quả đã đạt được trong giai đoạn từ 2015-2018, với sự đoàn kết, sáng tạo và quyết tâm của tập thể lãnh đạo cùng sự nỗ lực hết mình của toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông, HĐQT tin tưởng sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 giao và tiếp tục đưa PTC đạt được những thành quả lớn hơn, đảm bảo sự phát triển bền vững và không ngừng gia tăng lợi ích của các cổ đông.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của HĐQT PTC trình Đại hội cổ đông thường niên 2019 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thân**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán  
và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

- Căn cứ ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát Công ty,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông đã được kiểm toán (như nội dung tài liệu đính kèm).

2. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán sau:

**Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Thực hiện cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng đầu năm tài chính) và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2016;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo tài chính PTC năm 2015 đã kiểm toán.



**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán  
và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông đã được kiểm toán (như nội dung tài liệu đính kèm).

2. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc quyết định việc lựa chọn vị kiểm toán sau:

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc

Thực hiện cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng đầu năm tài chính) và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2017;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo tài chính PTC năm 2016 đã kiểm toán.

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán  
và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông đã được kiểm toán (như nội dung tài liệu đính kèm).

2. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán sau:

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc

Thực hiện cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng đầu năm tài chính) và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo tài chính PTC năm 2017 đã kiểm toán.



**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán  
và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông đã được kiểm toán (như nội dung tài liệu đính kèm).

2. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc quyết định việc lựa đơn vị kiểm toán sau:

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc

Thực hiện cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng đầu năm tài chính) và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo tài chính PTC năm 2018 đã kiểm toán.

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua kết quả lợi nhuận năm 2015 và  
phương án sử dụng lợi nhuận năm 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính PTC năm 2015 đã được kiểm toán và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kết quả lợi nhuận năm 2015 và phương án sử dụng lợi nhuận năm như sau:

**1. Kết quả lợi nhuận năm 2015:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.907.399.000	783.682.955
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	1.907.399.000	783.682.955

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán, lợi nhuận của năm 2015 là **783.682.955 đồng**, tuy nhiên Công ty đến nay còn lỗ lũy kế là **35.916.158.456 đồng**, khoản lỗ này sẽ được bù đắp ở những năm tiếp theo từ lợi nhuận của hoạt động SXKD. Theo quy định tại khoản 2 điều 132 của Luật Doanh nghiệp "... Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của

pháp luật; b) Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;... ”, do vậy, Công ty không chi trả cổ tức của năm 2015 (vấn đề này đã được cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015).

## 2. Phương án sử dụng lợi nhuận 2016:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	783.682.955	4.268.800.000
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	783.682.955	4.268.800.000

Như đã trình bày ở trên, đối với Phương án sử dụng lợi nhuận của năm 2016, Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc Công ty không trích lập các Quỹ và không chi trả cổ tức của năm 2016.

Trân trọng ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHCĐ PTC 2015;
- Website PTC;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua kết quả lợi nhuận năm 2016 và  
phương án sử dụng lợi nhuận năm 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính PTC năm 2016 đã được kiểm toán và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kết quả lợi nhuận năm 2016 và phương án sử dụng lợi nhuận năm như sau:

**1. Kết quả lợi nhuận năm 2016:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.268.800.000	4.926.835.078
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	4.268.800.000	4.926.835.078

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2016 đã được kiểm toán, lợi nhuận của năm 2016 là **4.926.835.078 đồng**, tuy nhiên Công ty đến nay còn lỗ lũy kế là **35.989.323.378 đồng**, khoản lỗ này sẽ được bù đắp ở những năm tiếp theo từ lợi nhuận của hoạt động SXKD. Theo quy định tại khoản 2 điều 132 của Luật Doanh nghiệp “... Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo

quy định của pháp luật; b) Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;... ”, do vậy, Công ty không chi trả cổ tức của năm 2016 (vấn đề này đã được cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015).

## 2. Phương án sử dụng lợi nhuận 2017:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.926.835.078	2.395.799.317
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	4.926.835.078	2.395.799.317

Như đã trình bày ở trên, đối với Phương án sử dụng lợi nhuận của năm 2016, Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc Công ty không trích lập các Quỹ và không chi trả cổ tức của năm 2016.

Trân trọng ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHCĐ PTC 2015;
- Website PTC;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua kết quả lợi nhuận năm 2017 và  
phương án sử dụng lợi nhuận năm 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính PTC năm 2017 đã được kiểm toán và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kết quả lợi nhuận năm 2017 và phương án sử dụng lợi nhuận năm như sau:

**1. Kết quả lợi nhuận năm 2017:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.519.200.000	6.425.158.609
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	2.519.200.000	6.425.158.609

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán, lợi nhuận của năm 2017 là **6.425.158.609 đồng**, tuy nhiên Công ty đến nay còn lỗ lũy kế là **24.564.164.769 đồng**, khoản lỗ này sẽ được bù đắp ở những năm tiếp theo từ lợi nhuận của hoạt động SXKD. Theo quy định tại khoản 2 điều 132 của Luật Doanh nghiệp "...Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo



quy định của pháp luật; b) Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;... ”, do vậy, Công ty không chi trả cổ tức của năm 2017 (vấn đề này đã được cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015).

**2. Phương án sử dụng lợi nhuận 2018:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.425.158.609	3.681.404.548
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	6.425.158.609	3.681.404.548

Như đã trình bày ở trên, đối với Phương án sử dụng lợi nhuận của năm 2017, Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc Công ty không trích lập các Quỹ và không chi trả cổ tức của năm 2017.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHCĐ PTC 2018;
- Website PTC;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua kết quả lợi nhuận năm 2018 và  
phương án sử dụng lợi nhuận năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính PTC năm 2017 đã được kiểm toán và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kết quả lợi nhuận năm 2018 và phương án sử dụng lợi nhuận năm như sau:

**1. Kết quả lợi nhuận năm 2018:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.945.123.667	113.105.758
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	2.945.123.667	113.105.758

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán, lợi nhuận của năm 2018 là **113.105.758 đồng**, tuy nhiên Công ty đến nay còn lỗ lũy kế là **24.564.164.769 đồng**, khoản lỗ này sẽ được bù đắp ở những năm tiếp theo từ lợi nhuận của hoạt động SXKD. Theo quy định tại khoản 2 điều 132 của Luật Doanh nghiệp "... Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của

pháp luật; b) Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;...”, do vậy, Công ty không chi trả cổ tức của năm 2018 (vấn đề này đã được cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015).

## 2. Phương án sử dụng lợi nhuận 2019:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	113.105.758	1.062.037.894
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	113.105.758	1.062.037.894

Như đã trình bày ở trên, đối với Phương án sử dụng lợi nhuận của năm 2019, Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc Công ty không trích lập các Quỹ và không chi trả cổ tức của năm 2019.

Trân trọng ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2015  
và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông (PTC) năm 2015, Hội đồng quản trị PTC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc thực hiện quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2016 như sau:

**1. Báo cáo việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2015:**

Việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2015 được thực hiện theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê duyệt. Cụ thể như sau:

Tổng thù lao: **302.662.546 đồng.**

Trong đó:

- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 150.000.000 đồng.
- Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 152.662.546 đồng.

**2. Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2016:**

Giữ nguyên như mức thù lao đã áp dụng trong năm 2015. Cụ thể như sau:

**2.1. Đối với Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:**

a) Bảng Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Chức danh	Mức thù lao tháng
1	<b>Hội đồng quản trị</b>	
	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000.000
	Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000
2	<b>Ban kiểm soát</b>	
	Trưởng Ban kiểm soát	2.500.000
	Thành viên Ban kiểm soát	1.000.000



b) Dự kiến Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chức danh	Thời gian hưởng thù lao	Số người	Mức thù lao tháng	Mức thù lao năm
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Chủ tịch HĐQT	12 tháng	01	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	12 tháng	05	1.500.000	90.000.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				
1	Thành viên BKS	12 tháng	02	1.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>150.000.000</b>

## 2.2. Đối Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách:

Thực hiện theo Quy chế tiền lương Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

*Căn cứ kết quả SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét:*

1. Thông qua việc thực hiện Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 là **302.662.546 đồng**.

2. Thông qua Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2016 và kế hoạch dự kiến Quỹ thù lao đối với các chức danh HĐQT, BKS kiêm nhiệm của năm 2015 là: **150.000.000 đồng**. Đối với các chức danh chuyên trách sẽ căn cứ Quy chế tiền lương của Công ty để trả lương. Trường hợp chuyển từ chức danh chuyên trách sang kiêm nhiệm, Công ty sẽ căn cứ Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2016 đã được phê duyệt để chi trả.

3. Tiền lương của chức danh chuyên trách sẽ được chi trả hàng tháng; đối với các chức danh kiêm nhiệm sẽ được chi trả hàng quý.

Trân trọng ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2016  
và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Hội đồng quản trị PTC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc thực hiện quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2016 và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2017 như sau:

**1. Báo cáo việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2016:**

Việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2016 được thực hiện theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê duyệt. Cụ thể như sau:

Tổng thù lao: **302.662.546 đồng.**

Trong đó:

- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 150.000.000 đồng.
- Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 152.662.546 đồng.

**2. Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2017:**

Giữ nguyên như mức thù lao đã áp dụng trong năm 2016. Cụ thể như sau:

**2.1. Đối với Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:**

a) Bảng Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Chức danh	Mức thù lao tháng
1	<b>Hội đồng quản trị</b>	
	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000.000
	Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000
2	<b>Ban kiểm soát</b>	
	Trưởng Ban kiểm soát	2.500.000
	Thành viên Ban kiểm soát	1.000.000

b) Dự kiến Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chức danh	Thời gian hưởng thù lao	Số người	Mức thù lao tháng	Mức thù lao năm
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Chủ tịch HĐQT	12 tháng	01	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	12 tháng	05	1.500.000	90.000.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				
1	Thành viên BKS	12 tháng	02	1.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>150.000.000</b>

## 2.2. Đối Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách:

Thực hiện theo Quy chế tiền lương Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

*Căn cứ kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét:*

1. Thông qua việc thực hiện Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2016 là **302.662.546 đồng**.

2. Thông qua Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2017 và kế hoạch dự kiến Quỹ thù lao đối với các chức danh HĐQT, BKS kiêm nhiệm của năm 2017 là: **150.000.000 đồng**. Đối với các chức danh chuyên trách sẽ căn cứ Quy chế tiền lương của Công ty để trả lương. Trường hợp chuyển từ chức danh chuyên trách sang kiêm nhiệm, Công ty sẽ căn cứ Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2017 đã được phê duyệt để chi trả.

3. Tiền lương của chức danh chuyên trách sẽ được chi trả hàng tháng; đối với các chức danh kiêm nhiệm sẽ được chi trả hàng quý.

Trân trọng ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2017  
và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Hội đồng quản trị PTC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc thực hiện quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2018 như sau:

**1. Báo cáo việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2017:**

Việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2017 được thực hiện theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê duyệt. Cụ thể như sau:

Tổng thù lao: **282.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Thù lao của Thành viên HĐQT: 126.000.000 đồng.

- Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 156.000.000 đồng.

**2. Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2018:**

Giữ nguyên như mức thù lao đã áp dụng trong năm 2017. Cụ thể như sau:

**2.1. Đối với Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:**

a) Bảng Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Chức danh	Mức thù lao tháng
1	<b>Hội đồng quản trị</b>	
	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000.000
	Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000
	<b>Ban kiểm soát</b>	
	Trưởng Ban kiểm soát	2.500.000
	Thành viên BKS	1.000.000



b) Dự kiến Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chức danh	Thời gian hưởng thù lao	Số người	Mức thù lao tháng	Mức thù lao năm
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Chủ tịch HĐQT	12 tháng	01	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	12 tháng	05	1.500.000	90.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
	Thành viên BKS	12 tháng	02	1.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>150.000.000</b>

## 2.2. Đối Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách:

Thực hiện theo Quy chế tiền lương Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

*Căn cứ kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét:*

1. Thông qua việc thực hiện Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 là **282.000.000 đồng**.

2. Thông qua Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2018 và kế hoạch dự kiến Quỹ thù lao đối với các chức danh HĐQT, BKS kiêm nhiệm của năm 2018 là: **150.000.000 đồng**. Đối với các chức danh chuyên trách sẽ căn cứ Quy chế tiền lương của Công ty để trả lương. Trường hợp chuyển từ chức danh chuyên trách sang kiêm nhiệm, Công ty sẽ căn cứ Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2018 đã được phê duyệt để chi trả.

3. Tiền lương của chức danh chuyên trách sẽ được chi trả hàng tháng; đối với các chức danh kiêm nhiệm sẽ được chi trả hàng quý.

Trân trọng ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2018  
và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013,

Hội đồng quản trị PTC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc thực hiện quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

**1. Báo cáo việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2018:**

Việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2018 được thực hiện theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê duyệt. Cụ thể như sau:

Tổng thù lao: **271.500.000 đồng.**

Trong đó:

- Thù lao của Thành viên HĐQT: 115.500.000 đồng.

- Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 156.000.000 đồng.

**2. Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2019:**

Giữ nguyên như mức thù lao đã áp dụng trong năm 2018. Cụ thể như sau:

**2.1. Đối với Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:**

a) Bảng Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Chức danh	Mức thù lao tháng
I	<b>Hội đồng quản trị</b>	
	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000.000
	Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000
II	Ban Kiểm soát	
	Trưởng ban KS	2.500.000
	Thành viên ban kiểm soát	1.000.000

b) Dự kiến Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chức danh	Thời gian hưởng thù lao	Số người	Mức thù lao tháng	Mức thù lao năm
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Chủ tịch HĐQT	12 tháng	01	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	12 tháng	05	1.500.000	90.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
1	Thành viên BKS	12 tháng	02	1.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>150.000.000</b>

## 2.2. Đối Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách:

Thực hiện theo Quy chế tiền lương Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông.

*Căn cứ kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét:*

1. Thông qua việc thực hiện Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 là **271.500.000đồng**.

2. Thông qua Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2019 và kế hoạch dự kiến Quỹ thù lao đối với các chức danh HĐQT kiêm nhiệm của năm 2019 là: **150.000.000 đồng**. Đối với các chức danh chuyên trách sẽ căn cứ Quy chế tiền lương của Công ty để trả lương. Trường hợp chuyển từ chức danh chuyên trách sang kiêm nhiệm, Công ty sẽ căn cứ Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2019 đã được phê duyệt để chi trả.

3. Tiền lương của chức danh chuyên trách sẽ được chi trả hàng tháng; đối với các chức danh kiêm nhiệm sẽ được chi trả hàng quý.

Trân trọng ./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỜ TRÌNH**  
**V/v: Sửa đổi, bổ sung điều lệ PTC**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013;

Ngày 13/4/2013, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông (PTC) đã thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi. Điều lệ sửa đổi này đã góp phần quan trọng trong hoạt động của PTC, tạo điều kiện phát huy vai trò của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành Công ty cũng như công tác giám sát của Ban kiểm soát. Tuy nhiên, trên cơ sở Luật Doanh nghiệp mới và các văn bản hướng dẫn thi hành, Điều lệ hiện hành có nhiều quy định chưa phù hợp với các văn bản luật mới nhất cũng như hoạt động thực tiễn của Công ty.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản trị Công ty, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Tài liệu đính kèm:**

Dự thảo các nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ PTC.

**DỰ THẢO CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯ LỊCH DẦU KHÍ PHƯƠNG ĐÔNG (PTC)**  
*(Kèm theo Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ PTC tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019)*

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
1	<p><b>PHẦN MỞ ĐẦU</b></p> <p>Điều lệ này... ngày 21 tháng 01 năm 2008. Được sửa đổi, bổ sung lần IV theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 13 tháng 4 năm 2013.</p>	<p><b>PHẦN MỞ ĐẦU</b></p> <p>Điều lệ này ... ngày 21 tháng 01 năm 2008. Được sửa đổi, bổ sung lần V theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 07 tháng 12 năm 2019</p>	<p>Ghi nhận đúng số lần sửa đổi và thời điểm sửa đổi mới nhất</p>
2	<p><b>Điều 1: Định nghĩa</b></p> <p>1. ....:</p> <p>a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005.</p> <p>c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</p> <p>e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><b>Điều 1. Định nghĩa</b></p> <p>1. ....:</p> <p>a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;</p> <p>b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;</p> <p>e. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p><b>Bổ sung các khoản h, i, j vào Điều 1 như sau:</b></p> <p>h. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;</p> <p>i. "Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này;</p> <p>j. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;</p>	<p>Đề phù hợp với Luật doanh nghiệp mới và các quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành đối với Công ty đại chúng niêm yết</p>



STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p><b>Điều 2.</b></p> <p>6. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 50.2 và Điều 51 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 52 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.</p>	<p><b>Điều 2</b></p> <p>6. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại Điều 49, Điều 50 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 51 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.</p>	<p>Lý do sửa đổi/bổ sung</p>
	<p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.</p>	<p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần được quy định tại Điều 11 và Điều 12 Điều lệ này.</p>	
3	<p>Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu</p>	<p>Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu</p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp mới và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>
4	<p><b>Điều 10: Cơ cấu tổ chức quản lý</b></p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty có Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Giám đốc.</p> <p>Cơ cấu tổ chức của các xí nghiệp thành viên, chi nhánh và văn phòng đại diện được quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động của xí nghiệp thành viên, chi nhánh và văn phòng đại diện do Giám đốc ban hành.</p>	<p><b>Điều 10: Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>2. Hội đồng quản trị;</p> <p>3. Ban kiểm soát;</p> <p>4. Giám đốc.</p> <p>Cơ cấu tổ chức của các xí nghiệp thành viên, chi nhánh và văn phòng đại diện được quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động của xí nghiệp thành viên, chi nhánh và văn phòng đại diện do Hội đồng quản trị phê chuẩn trên cơ sở đề nghị của Giám đốc</p>	<p>Phù hợp với thực tiễn, Luật doanh nghiệp mới và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>
5	<p><b>Điều 11: Quyền của cổ đông</b></p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy</p>	<p><b>Điều 11: Quyền của cổ đông</b></p> <p>2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa</p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp mới và các văn bản hướng dẫn thi</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p><b>định của pháp luật;</b></p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại <b>Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;</b></p> <p>3...</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và <b>bỏ phiếu</b> tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e. Các quyền khác <b>được quy định tại Điều lệ này.</b></p>	<p>vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại <b>Điều 129 Luật doanh nghiệp;</b></p> <p>3...</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và <b>biểu quyết</b> tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e. Các quyền khác <b>theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</b></p>	hành
	<p><b>Điều 11.</b></p> <p>3...</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <b>Điều 24.3 và Điều 36.2;</b></p> <p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p>	<p><b>Điều 11.</b></p> <p>3...</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại <b>khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 36;</b></p> <p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông <b>phổ thông</b> có các nghĩa vụ sau:</p>	
	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị tổ chức tập hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.</p> <p>3...</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phân ánh vốn <b>điều lệ</b> đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành</p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. <b>Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.</b></p> <p>3...</p> <p>b. Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phân ánh vốn <b>chủ sở hữu</b> đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ</p> <p>c. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng</p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp mới và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 11.3 của Điều lệ ...</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc <b>cán bộ quản lý cấp cao</b> vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>4. ....</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 5 Điều 97</b> Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>Khoản 6 Điều 97</b> Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.</p>	<p><i>quản trị; Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;</i></p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại <b>Khoản 3 Điều 11</b> của Điều lệ ...</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc <b>người điều hành khác</b> vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo <b>Điều 160</b> Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>4....</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>khảo 5 Điều 136</b> Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định <b>tại khoản 6 Điều 136</b> Luật doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát <b>trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</b></p>	<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2....</p> <p>e. <b>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm</b> và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>o. <b>Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162</b> của Luật Doanh nghiệp với giá trị</p>
	<p><b>Điều 14:</b></p> <p>2....</p> <p>e. <b>Bầu, bãi miễn</b> và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>o. <b>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật</b></p>		

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p><b>Doanh nghiệp</b> với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>3. ....:</p> <p>b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua <b>khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.</b></p>	<p>bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>3. ....:</p> <p>b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua <i>giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật</i></p>	
	<p><b>Điều 14:</b></p> <p>2....</p> <p>n. Việc Giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p>	<p><i>Bãi bỏ quy định này</i></p>	
	<p><b>Điều 15:</b></p> <p>2. ....:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và <b>người được uỷ quyền dự họp;</b></p> <p>b. <b>Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện được uỷ quyền dự họp;</b></p>	<p><b>Điều 15:</b></p> <p>2. ....:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và <i>cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được uỷ quyền dự họp;</i></p> <p>b. <i>Trường hợp cổ đông tổ chức là người uỷ quyền thì giấy uỷ quyền phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được uỷ quyền dự họp;</i></p>	
	<p><b>Điều 16:</b></p> <p>1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p> <p>3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18 và Điều 20.</p>	<p><b>Điều 16:</b></p> <p>1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p> <p>3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18 và Điều 20 <b>Điều lệ này.</b></p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p><b>Điều 17:</b> 2..... a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <b>trong vòng ba mươi</b> ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông <b>đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</b></p>	<p><b>Điều 17:</b> 2..... a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <b>không sớm hơn năm (05) ngày</b> bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông <b>bằng phương thức bảo đảm đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận bao gồm:</b></p> <p>a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; c. Phiếu biểu quyết; d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</p>	
	<p><b>Điều 18:</b> 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp</p>	<p><b>Điều 18:</b> d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p><b>Bổ sung điểm d khoản 5 Điều 17 như sau</b></p>	
	<p><b>Điều 18:</b> 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp</p>	<p><b>Điều 18:</b> 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp</p>	



STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>đại diện cho ít nhất <b>65%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p><b>Điều 19.</b></p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển ...</p> <p>6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, ....</p> <p>9. <b>Hội đồng quản trị</b> có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà <b>Hội đồng quản trị</b> cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, <b>Hội đồng quản trị</b> sau khi xem xét một cách cần trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.</p> <p>10. <b>Hội đồng quản trị</b>, sau khi đã xem xét một cách cần trọng,</p>	<p>đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>33%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p><b>Điều 19.</b></p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người làm chủ tọa, <b>Trường Ban kiểm soát</b> điều khiển ...</p> <p>6. <b>Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.</b> Ngoài ra....</p> <p>9. <b>Người triệu tập họp ĐHĐCĐ</b> có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà <b>Người triệu tập họp ĐHĐCĐ</b> cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, <b>Người triệu tập họp ĐHĐCĐ</b> sau khi xem xét một cách cần trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.</p> <p>10. <b>Người triệu tập họp ĐHĐCĐ</b>, sau khi đã xem xét một cách</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>có thể tiến hành các biện pháp được <b>Hội đồng quản trị</b> cho là thích hợp để:</p> <p>c. Tạo điều kiện...</p> <p><b>Hội đồng quản trị</b> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu <b>Hội đồng quản trị</b> thấy cần thiết...</p> <p>11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, <b>Hội đồng quản trị</b> khi xác định địa điểm đại hội có thể:</p> <p><b>Điều 20:</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 2 của Điều 20</b>, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>...</p> <p>c. <b>Bầu, bãi miễn</b> và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ <b>75%</b> trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất <b>75%</b> tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>cần trọng, có thể tiến hành các biện pháp được <b>Người triệu tập họp DHB/CĐ</b> cho là thích hợp để:</p> <p>c. Tạo điều kiện ...</p> <p><b>Người triệu tập họp DHB/CĐ</b> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu <b>Người triệu tập họp DHB/CĐ</b> thấy cần thiết...</p> <p>11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, <b>Người triệu tập họp DHB/CĐ</b> khi xác định địa điểm đại hội có thể:</p> <p><b>Điều 20:</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại <b>Khoản 2 và khoản 3 của Điều 20</b>, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ <b>51%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>...</p> <p>c. <b>Miễn nhiệm, bãi nhiệm</b> và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất <b>65%</b> tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	
		<p>Bổ sung thêm khoản 3, khoản 4 Điều 20 như sau:</p> <p><b>3. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực</b></p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
		<p>hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</p> <p>4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p>	
	<p><b>Điều 21</b></p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 5% tổng số phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p><b>Điều 21.</b></p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p><b>Bổ sung khoản 2 Điều 22 như sau:</b></p> <p>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.</p>	
	<p><b>Điều 23:</b></p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty;</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.</p>	<p><b>Điều 23:</b></p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.</p> <p>2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 45 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>Phù hợp quy định pháp luật hiện hành và nội dung sửa đổi bổ sung tại điều 20 đã nêu ở trên</p>
	<p><b>Điều 24.</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị...</p>	<p><b>Điều 24.</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là sáu (06) người Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị...</p>	
		<p><b>Bổ sung khoản 2a Điều 24 như sau:</b></p> <p>2a. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
		<p>quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</li> <li>b. Trình độ học vấn;</li> <li>c. Trình độ chuyên môn;</li> <li>d. Quá trình công tác;</li> <li>e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;</li> <li>f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;</li> <li>g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);</li> <li>h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);</li> <li>i. Các thông tin khác (nếu có).</li> </ol>	
<b>Điều 24</b>	<p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở</p>	<p><b>Điều 24</b></p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60%</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>lên được đề của đủ số ứng viên</p> <p>...</p> <p>6. Việc bỏ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được <b>thông báo</b> theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>...</p> <p>6. Việc bỏ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được <b>công bố thông tin</b> theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	
	<p><b>Điều 25:</b> Quyền hạn và <b>nhiệm vụ</b> của Hội đồng quản trị</p> <p>3....</p> <p>c. Bỏ nhiệm và bãi miễn các chức danh Giám đốc công ty, Phó Giám đốc công ty, Kế toán Trưởng công ty, Trưởng các Phòng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc và quyết định mức lương, các chế độ khác của họ. Ngoài ra, đối với các chức danh Phó trưởng Phòng, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc, trước khi Giám đốc công ty bỏ nhiệm và <b>bãi miễn</b> phải được sự phê duyệt của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với <b>cán bộ quản lý</b> cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các <b>thủ tục pháp lý công bố quản lý</b> đó;</p> <p>4....</p>	<p>Bổ sung điểm e khoản 4 Điều 24 như sau:</p> <p><i>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</i></p> <p><b>Điều 25:</b> Quyền hạn và <i>nghĩa vụ</i> của Hội đồng quản trị</p> <p>3....</p> <p>c. Bỏ nhiệm và bãi miễn các chức danh Giám đốc công ty, Phó Giám đốc công ty, Kế toán Trưởng công ty, Trưởng các Phòng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc và quyết định mức lương, các chế độ khác của họ. Ngoài ra, đối với các chức danh Phó trưởng Phòng, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc, trước khi Giám đốc công ty bỏ nhiệm và <i>miễn nhiệm</i> phải được sự phê duyệt của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với <i>người điều hành doanh nghiệp</i> cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các <i>thủ tục pháp lý đối với người điều hành</i> đó;</p> <p>4....</p>	
	<p>c. Trong phạm vi quy định tại <b>Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp</b> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	<p>c. Trong phạm vi quy định tại <i>Khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 135 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp</i> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>8. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và số tiền thù lao cho từng thành viên phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p>8. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phân vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.</p>	
	<p>Điều 26:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p>	<p><i>Bổ sung điểm n, o, p, q Khoản 3 Điều 24 như sau:</i></p> <p>n. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;</p> <p>o. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>p. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;</p> <p>q. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này</p> <p>Điều 26:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p>	
	<p>Điều 27:</p> <p>2. Các cuộc họp thường kỳ. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất <b>bảy ngày</b> trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết.</p>	<p>Điều 27:</p> <p>2. Các cuộc họp thường kỳ. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất <b>năm ngày làm việc</b> trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết.</p>	



STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.</p> <p>3....</p> <p>a. Giám đốc hoặc ít nhất <b>năm cán bộ quản lý</b>;</p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 phải được tiến hành trong thời hạn <b>mười lăm ngày</b> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Trường hợp có yêu cầu của <b>kiểm toán độc lập</b>, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p>7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và <b>việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố</b>. Thông báo họp ...</p> <p>8....</p> <p>b. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điểm a Khoản 8 Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn <b>15 ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện uỷ quyền.</p> <p>9....</p> <p>b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. <b>Một thành viên Hội đồng</b> sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản</p>	<p>nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.</p> <p>3....</p> <p>a. Giám đốc hoặc ít nhất <b>năm người điều hành khác</b>;</p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 phải được tiến hành trong thời hạn <b>bảy ngày</b> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Trường hợp có yêu cầu của <b>công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty</b>; Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p>7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất năm ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, <b>việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó</b>. Thông báo họp ...</p> <p>8....</p> <p>b. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điểm a Khoản 8 Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn <b>bảy ngày</b> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện uỷ quyền.</p> <p>9....</p> <p>b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. <b>Thành viên Hội đồng quản trị đó</b> sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về</p>	<p>Lý do sửa đổi/bổ sung</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;</p> <p>c. Theo quy định tại <b>Khoản 9d</b> khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị ....;</p> <p>d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại <b>Điều 34.4a và Điều 34.4b</b> của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	<p>những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;</p> <p>c. Theo quy định tại <b>điểm d Khoản 9</b>, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị....;</p> <p>d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại <b>Điểm a và Điểm b Khoản 4 Điều 34</b> của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	
		<p>Bổ sung Điểm e Khoản 3 Điều 27 như sau:</p> <p><b>e. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</b></p>	
		<p><b>Bổ sung Khoản 9a Điều 27 như sau:</b></p> <p>9a. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải được đóng phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.</p>	
		<p><b>Bổ sung Điều 29a như sau:</b></p> <p><b>Điều 29a. Người phụ trách quản trị công ty</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <p>a. Có hiểu biết về pháp luật;</p> <p>b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;</p> <p>c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
		<p>công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Tham dự các cuộc họp;</p> <p>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</p> <p>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	
	<p><b>Điều 29:</b></p> <p>Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Giám đốc, một số Phó Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Giám đốc và các Phó Giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức</p>	<p><b>Điều 29:</b></p> <p>Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Giám đốc, một số Phó Giám đốc, một Kế toán trưởng và một số chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p><b>Điều 30: Cán bộ quản lý</b></p> <p>1. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý Công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự miễn cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.</p> <p>2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc.</p>	<p><b>Điều 30: Người điều hành khác</b></p> <p>1. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm miễn cần để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</p> <p>2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc.</p>	
	<p><b>Điều 31:</b></p> <p>1. Bổ nhiệm. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng có đóng thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ. Theo Điều 26 của Điều lệ này, Giám đốc có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vi thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p>	<p><b>Điều 31.</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng (người trừ Chủ tịch Hội đồng quản trị) hoặc một người khác làm Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng có đóng thường niên được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
3.	<b>Quyền hạn và nhiệm vụ.</b> Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:	3. Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:	
1	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG IX:  <b>NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,  GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ</b></p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG IX:  <b>TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,  GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b></p>	<p>Chuẩn hóa thuật ngữ theo Luật DN mới, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>
2	<b>Điều 33, 34, 35</b>	<p><i>Chuẩn hóa nội dung Điều 33, 34, 35 như sau:</i></p> <p><b>Điều 33: Trách nhiệm cần trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Người điều hành khác</b></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và <i>Người điều hành khác</i> được uỷ thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thân trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.</p> <p><b>Điều 34: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được</p>	<p>Chuẩn hóa các nội dung và thuật ngữ theo Luật doanh nghiệp 2015, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
		<p>hường thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính từ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiêu bản đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nêu:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm(20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm(20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần</p>	



STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p><b>Điều 35: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mất cân và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p> <p>2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn căn vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.</p>		

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
		<p>3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cảm vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;</p> <p>b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.</p> <p>4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.</p>	<p>Phù hợp với thực tiễn quản lý của Công ty và các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>
	<p><b>Điều 36:</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty <b>tối thiểu là ba (03) thành viên và tối đa là năm (05) thành viên</b>. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị; Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm</p>	<p><b>Điều 36:</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liên trước đó. Thành viên Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị; Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>2. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 2a Điều 24, khoản 2 Điều 24, Điều</p>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>...</p> <p>4. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:</p> <p><b>a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;</b></p> <p>6. Việc bổ sung các thành viên Ban kiểm soát phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p><b>25 Điều lệ này.</b></p> <p>...</p> <p>4. Thành viên Ban kiểm soát <b>bị miễn nhiệm</b> trong các trường hợp sau:</p> <p><b>a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;</b></p> <p>6. Việc bổ sung các thành viên Ban kiểm soát phải được <b>công bố thông tin</b> theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p><b>Bổ sung khoản 5a Điều 36 như sau:</b></p> <p>5a. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</p> <p>b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</p> <p>c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.</p>	
	<p><b>Điều 37: Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. <b>Đề nghị</b> Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty;</p>	<p><b>Điều 37:</b></p> <p>1. <b>Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:</b></p> <p>a. <b>Đề xuất và kiến nghị</b> Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;</p>	<p>Chuẩn hóa thuật ngữ, phù hợp các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của <b>ban quản lý</b> Công ty;</p> <p>g. Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và</p> <p>h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của <b>ban quản lý</b>.</p> <p>2. Thành viên của Hội đồng quản trị, Giám đốc và <b>cán bộ quản lý</b> phải cung cấp <b>tất cả</b> các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. <b>Thư ký Công ty</b> phải bảo đảm rằng...</p> <p>5. Các quy định về trách nhiệm cần trọng, trách nhiệm trung thực và các xung đột về quyền lợi của Ban kiểm soát được quy định như Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và <b>cán bộ quản lý</b> tại các <b>Điều 33 và Điều 34</b> Điều lệ này</p>	<p>f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của <b>những người điều hành</b> Công ty;</p> <p>g. Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;</p> <p>h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của <b>những người điều hành</b>.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và <b>người điều hành doanh nghiệp khác</b> phải cung cấp <b>đầy đủ, chính xác và kịp thời</b> các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. <b>Người phụ trách quản trị công ty</b> phải bảo đảm rằng...</p> <p>5. Các quy định về trách nhiệm cần trọng, trách nhiệm trung thực và các xung đột về quyền lợi của Ban kiểm soát được quy định như Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và <b>Người điều hành khác</b> tại Chương IX Điều lệ này.</p> <p><b>Bổ sung khoản i, j, k, l Điều 37 như sau:</b></p> <p>i. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông;</p> <p>j. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</p> <p>k. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.</p> <p>l. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>đảm thi hành</p>
	<p><b>Điều 38:</b></p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong <b>Điều 24.3 và Điều 36</b> của Điều lệ này...</p>	<p><b>Điều 38:</b></p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong <b>Khoản 2 Điều 24</b> của Điều lệ này ...</p>	<p>Phù hợp với các nội dung đã sửa đổi, bổ</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và <b>cán bộ quản lý</b> có quyền...</p> <p>4. Điều lệ Công ty phải được công bố trên <b>website</b> của Công ty.</p>	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và <b>người điều hành khác</b> có quyền...</p> <p>4. Điều lệ Công ty phải được công bố trên <b>trang thông tin điện tử</b> của Công ty.</p>	<p><i>sung tại Điều 24 và Điều 36 Chuẩn hóa thuật ngữ theo Luật DN và Luật C/ khoản</i></p>
	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG XIII: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG XIII: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN</p>	<p>Chuẩn hóa thuật ngữ theo Luật DN mới, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>
	<p><b>Điều 40: Cổ tức</b></p> <p>1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.</p> <p>3. Công ty không trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.</p> <p>4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.</p>	<p><b>Điều 40: Cổ tức</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.</p> <p>2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.</p> <p>4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác tiền quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền</p>	<p>Chuẩn hóa các nội dung và thuật ngữ theo Luật doanh nghiệp 2015, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.</p> <p>6. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.</p>	<p>Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/dăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.</p> <p>5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.</p>	<p>Chuẩn hóa thuật ngữ theo Luật DN mới, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>
	<p>TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRÙ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN</p> <p>CHƯƠNG XIV:</p>	<p>TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRÙ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN</p> <p>CHƯƠNG XIV:</p>	
	<p><b>Điều 43: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</b></p> <p>Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá 5% lợi</p>	<p><b>Bãi bỏ nội dung quy định tại Điều 43</b></p>	<p>Quy định về Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ chi áp dụng</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.		Lý do sửa đổi/bổ sung cho Tổ chức tín dụng
	<b>Điều 44: Năm tài khóa</b>	<b>Điều 43: Năm tài chính</b>	Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43
	<b>Điều 45: Hệ thống kế toán</b> 1. Hệ thống kế toán Công ty sử dụng là Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận	<b>Điều 44: Chế độ kế toán</b> 1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.	Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, chuẩn hóa thuật ngữ
	<b>Điều 46: Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý</b> 1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 48 của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính....	<b>Điều 45: Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý</b> 1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ này, và trong thời hạn do các quy định của pháp luật về lĩnh vực công bố thông tin đối với Công ty cổ phần niêm yết đại chúng, phải nộp báo cáo tài chính....	Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, chuẩn hóa thuật ngữ
	<b>Điều 47: Công bố thông tin và thông báo ra công chúng</b>	<b>Điều 46: Báo cáo thường niên</b>	Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, chuẩn hóa thuật ngữ
	<b>Điều 48: Kiểm toán</b> 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Đối với năm tài chính đầu tiên, Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một công ty kiểm toán để tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Hàng năm, Tập đoàn Dầu	<b>Điều 47: Kiểm toán</b> 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.	Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, chuẩn hóa thuật ngữ

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p>khí Quốc gia Việt Nam thực hiện kiểm toán nội bộ hoạt động kinh doanh của Công ty.</p> <p>4. Một bản sao của báo cáo kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của Công ty.</p> <p><b>Điều 49: Con dấu</b></p>	<p>4. Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty</p> <p><b>Điều 48: Con dấu</b></p>	<p>Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, chuẩn hóa thuật ngữ</p>
	<p><b>Điều 50: Chấm dứt hoạt động</b></p> <p>1....</p> <p>b. Toà án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;</p>	<p><b>Điều 49: Chấm dứt hoạt động</b></p> <p>1....</p> <p>b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</p>	<p>Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật C/khoản</p>
	<p><b>Điều 51: Trường hợp bé tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 50: Trường hợp bé tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông</b></p>	<p>Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43</p>
	<p><b>Điều 52: Gia hạn hoạt động</b></p>	<p><b>Điều 51: Gia hạn hoạt động</b></p>	<p>Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43</p>
	<p><b>Điều 53: Thanh lý</b></p> <p>3....</p> <p>b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;</p>	<p><b>Điều 52: Thanh lý</b></p> <p>3....</p> <p>b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;</p>	<p>Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp</p>



STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi/bổ sung
	<p><b>Điều 54: Giải quyết tranh chấp nội bộ</b></p> <p>1. ....</p> <p>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc độc lập hành hay cán bộ quản lý cao cấp</p> <p>3. Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên nào phải chịu.</p>	<p><b>Điều 53: Giải quyết tranh chấp nội bộ</b></p> <p>1. ....</p> <p>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc độc lập hành hay người điều hành khác</p> <p>3. Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. <i>Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.</i></p>	<p>và Luật C/khoán</p> <p>Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43, chuẩn hóa thuật ngữ</p>
	<p><b>Điều 55: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ</b></p>	<p><b>Điều 54: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ</b></p>	<p>Phù hợp với việc bãi bỏ nội dung của Điều 43</p>
	<p><b>Điều 56: Ngày hiệu lực</b></p> <p>1. Bản điều lệ này gồm XXI chương, 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Dầu khí Phương Đông nhất trí thông qua ngày 21 tháng 01 năm 2008 và đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ IV tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Dầu khí Phương Đông (tổ chức ngày 13 tháng 4 năm 2013 tại Nghệ An).</p>	<p><b>Điều 55: Ngày hiệu lực</b></p> <p>1. Bản điều lệ này gồm XXI chương, 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Dầu khí Phương Đông nhất trí thông qua ngày 21 tháng 01 năm 2008 và đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ V tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Dầu khí Phương Đông (tổ chức ngày 07 tháng 12 năm 2019 tại Nghệ An).</p>	<p>Phù hợp với các nội dung đã sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ này</p>
	<p><b>Điều 57: Chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị đại diện các cổ đông và Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b></p>	<p><b>Bãi bỏ Điều 57 của Điều lệ 2013</b></p>	<p>Phù hợp với nội dung thực tế của Điều lệ</p>

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thay đổi Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013 - 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần IV ngày 13/4/2013;

Căn cứ cơ cấu vốn của chủ sở hữu; căn cứ yêu cầu thay đổi người đại diện phần vốn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Dương (Ocean Bank), Tập đoàn Đại Dương (Ocean Group) và Đơn từ nhiệm của các Thành viên HĐQT, trong năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông đã thông qua các Nghị quyết về việc thay đổi Thành viên HĐQT như sau:

- Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT ngày 26/6/2015 miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với ông Phó Thiên Sơn và bầu bổ sung ông **Lê Thanh Thảo** thay thế;
- Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT ngày 27/6/2015 miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thương Huyền và bầu bổ sung ông Nguyễn Thế Hoàng thay thế;
- Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT ngày 27/6/2015 miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với ông Trần Đình Phúc và bầu bổ sung bà Lê Thị Hoàng Yến thay thế;

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 xem xét thông qua các nội dung liên quan đến các nghị quyết trên, cụ thể:

1. Chấp thuận việc ông Phó Thiên Sơn rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung ông **Lê Thanh Thảo** thay thế ông Phó Thiên Sơn kể từ ngày 26/6/2015;
2. Chấp thuận việc bà Nguyễn Thương Huyền rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung ông **Nguyễn Thế Hoàng** thay thế bà Nguyễn Thương Huyền kể từ ngày 27/6/2015;
3. Chấp thuận việc ông Trần Đình Phúc rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung bà **Lê Thị Hoàng Yến** thay thế ông Trần Đình Phúc từ ngày 27/6/2015.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**Tài liệu đính kèm:**

Sơ yếu lý lịch ông Lê Thanh Thảo, ông Nguyễn Thế Hoàng và bà Lê Thị Hoàng Yến.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thảo**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Miễn nhiệm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018  
và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần V ngày 07/12/2019,

- Căn cứ thời hạn về nhiệm kỳ 2013-2018 của HĐQT và BKS,

Hội đồng quản trị PTC nhiệm kỳ 2013-2018 kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013 – 2018 kể từ ngày 07/12/2019 đối với toàn bộ thành viên HĐQT có tên sau:

- Ông Lê Thanh Thảo – Chủ tịch HĐQT
- Bà Lê Thị Hoàng Yến – Thành viên HĐQT
- Ông Trần Hải Nam – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Thế Hoàng – Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thành viên HĐQT
- Ông Trần Hoài Đức – Thành viên độc lập HĐQT

Lý do miễn nhiệm: Kết thúc nhiệm kỳ 2013-2018

2. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên BKS nhiệm kỳ 2013 - 2018 kể từ ngày 07/12/2019 đối với toàn bộ thành viên BKS có tên sau:

- Bà Lê Thị Thu Hương – Trưởng BKS với lý do: Kết thúc nhiệm kỳ 2013-2018
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Thành viên BKS với lý do: có đơn xin từ nhiệm và kết thúc nhiệm kỳ 2013-2018
- Bà Trần Khánh Linh – Thành viên BKS với lý do: có đơn xin từ nhiệm và kết thúc nhiệm kỳ 2013-2018

3. Tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2019.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHĐCĐ PTC 2019;
- Website PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Thảo**

Vinh, ngày 07 tháng 12 năm 2019

**DỰ THẢO**

**BIÊN BẢN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DẦU KHÍ PHƯƠNG ĐÔNG**

**Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông (PTC)

**Địa chỉ trụ sở chính:** 218 Lê Duẩn, Phường Trường Thi, Tp.Vinh, Nghệ An.

**Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 2900781381** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần 10 ngày 21/10/2016.

**Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông:** Từ 08h30' đến ..... ngày 07/12/2019, tại Khách sạn Phương Đông - Số 02 Trường Thi, Tp.Vinh, Nghệ An.

**Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội:**

**Đoàn Chủ tịch:**

- |                               |                 |                    |
|-------------------------------|-----------------|--------------------|
| 1. Ông <b>Lê Thanh Thảo</b>   | : Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa Đại hội; |
| 2. Ông <b>Thái Hồng Nhã</b>   | : GD Công ty    | - Thành viên;      |
| 3. Bà <b>Lê Thị Thu Hương</b> | : Trưởng BKS    | - Thành viên.      |

**Ban Thư ký:**

- |                               |                     |               |
|-------------------------------|---------------------|---------------|
| 1. Bà <b>Võ Thị Thảo</b>      | : Trưởng Bp FO      | - Trưởng ban; |
| 2. Bà <b>Nguyễn Thị Ý Nhi</b> | : Trưởng Bp kế toán | - Thành viên. |

**Số cổ đông tham dự:** Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông với sự tham dự của ..... cổ đông, đại diện cho ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (đây là số liệu cuối cùng khi tiến hành biểu quyết, bầu cử theo Biên bản kiểm phiếu).

**TÓM TẮT DIỄN BIẾN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

**1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:**

Để tiến hành Đại hội theo đúng quy định, ông Trương Văn Lành thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tại thời điểm 08h45' ngày 07/12/2019, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội là ..... người, đại diện ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Căn cứ Điều 141 Luật Doanh nghiệp và Điều 18 Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

**2. Thủ tục khai mạc Đại hội:**

Ông Đinh Sỹ Đức thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu:

- Đoàn Chủ tịch gồm:

- |        |                         |                 |                    |
|--------|-------------------------|-----------------|--------------------|
| 1. Ông | <b>Lê Thanh Thảo</b>    | : Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa Đại hội; |
| 2. Ông | <b>Thái Hồng Nhã</b>    | : GD Công ty    | - Thành viên;      |
| 3. Bà  | <b>Lê Thị Thu Hương</b> | : Trưởng BKS    | - Thành viên.      |
- Ban Thư ký gồm:
- |       |                         |                     |               |
|-------|-------------------------|---------------------|---------------|
| 1. Bà | <b>Võ Thị Thảo</b>      | : Trưởng Bp FO      | - Trưởng ban; |
| 2. Bà | <b>Nguyễn Thị Ý Nhi</b> | : Trưởng Bp kế toán | - Thành viên. |
- Ban Kiểm phiếu gồm:
- |        |                        |                        |               |
|--------|------------------------|------------------------|---------------|
| 1. Bà  | <b>Nguyễn Thị Hoài</b> | : DGM Khách sạn        | - Trưởng ban; |
| 2. Ông | <b>Trương Văn Lãnh</b> | : TBP Kỹ thuật KS      | - Thành viên. |
| 3. Bà  | <b>Nguyễn Thị Quế</b>  | : Phó TBP Kinh doanh   | - Thành viên; |
| 4. Bà  | <b>Trần Thị Dung</b>   | : NV Bp Kinh doanh     | - Thành viên; |
| 5. Bà  | <b>Nguyễn Thị Tụ</b>   | : NV Y tế kiêm Nhân sự | - Thành viên  |

Đại hội nhất trí thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu.

### **3. Nội dung diễn tiến Đại hội:**

Ông Lê Thanh Thảo phát biểu khai mạc Đại hội.

Ông Thái Hồng Nhã thông qua Quy chế làm việc và chương trình làm việc của Đại hội gồm:

- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD giai đoạn từ năm 2015-2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động giai đoạn từ năm 2015-2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động giai đoạn từ năm 2015-2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.
- Tờ trình của HĐQT về Báo cáo tài chính giai đoạn từ năm 2015-2018 đã kiểm toán và việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.
- Tờ trình của HĐQT về kết quả lợi nhuận giai đoạn từ năm 2015-2018 và phương án sử dụng lợi nhuận các năm từ 2016-2019.
- Tờ trình của HĐQT về việc thực hiện quỹ thù lao HĐQT, BKS giai đoạn từ năm 2015-2018 và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2019.
- Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.
- Tờ trình của HĐQT về việc thay đổi Thành viên HĐQT trong năm 2015.
- Tờ trình của HĐQT về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023.
- Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình.

- Đại hội bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua Quy chế và chương trình làm việc.

Bà Nguyễn Thị Hoài thay mặt Ban Kiểm phiếu thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội.

Đoàn Chủ tịch trình bày các nội dung Báo cáo, Tờ trình và Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến về kết quả SXKD, việc đầu tư các dự án, việc phân chia lợi nhuận, công tác quản trị Công ty, ... Kết thúc phần thảo luận, Đại hội biểu quyết các vấn đề đã được báo cáo, trình bày.

Tiếp theo, Bà Nguyễn Thị Hoài thay mặt Ban Kiểm phiếu thông qua *Quy định đề cử, ứng cử bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông năm 2019, Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông năm 2019 và Danh sách các ứng viên được cập nhật tới thời điểm bầu cử.* Đại hội biểu quyết thông qua và tiến hành bầu cử.

Ban kiểm phiếu tiến hành thu Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử để kiểm phiếu.

Sau khi kiểm phiếu, Bà Nguyễn Thị Hoài thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.

**Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau** (chi tiết kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu được đính kèm Biên bản này):

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD giai đoạn từ năm 2015-2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của Ban Giám đốc công ty với các chỉ tiêu sau:

- Doanh thu: 45,920 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 2,327 tỷ đồng.
- Tổng mức đầu tư, mua sắm trang thiết bị: 15,000 tỷ đồng..

*Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.*

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động giai đoạn từ năm 2015-2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

*Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.*

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động giai đoạn từ năm 2015-2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

*Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.*

4. Thông qua Báo cáo tài chính các năm từ 2015-2018 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Kiểm toán AFC và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính đối với năm tài chính 2019 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông trong số các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật.

Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.

5. Thông qua kết quả lợi nhuận các năm từ 2015-2018 và phương án sử dụng lợi nhuận các năm từ 2016-2019 theo đề xuất của HĐQT, cụ thể:

5.1. Kết quả lợi nhuận giai đoạn từ 2015-2018

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
<b>I Kết quả lợi nhuận 2015</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.907.399.000	783.682.955
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	1.907.399.000	783.682.955
<b>II Kết quả lợi nhuận 2016</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.268.800.000	4.926.835.078
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	4.268.800.000	4.926.835.078
<b>III Kết quả lợi nhuận 2017</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.519.200.000	6.425.158.609
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	2.519.200.000	6.425.158.609
<b>IV Kết quả lợi nhuận 2018</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.945.123.667	113.105.758

2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	2.945.123.667	113.105.758

5.2. Phương án sử dụng lợi nhuận giai đoạn từ 2016-2019:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm nay
<b><i>I Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2016</i></b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	783.682.955	4.268.800.000
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	783.682.955	4.268.800.000
<b><i>II Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2017</i></b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.926.835.078	2.395.799.317
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	4.926.835.078	2.395.799.317
<b><i>III Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2018</i></b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.425.158.609	3.681.404.548
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0



3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	6.425.158.609	3.681.404.548
<b>IV Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2019</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	113.105.758	1.062.037.894
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	113.105.758	1.062.037.894

Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.

6. Thông qua việc thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giai đoạn từ năm 2015-2018 và kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

6.1. Thông qua việc thực hiện Quỹ thù lao của HĐQT, BKS giai đoạn từ năm 2015-2018 như sau:

- Năm 2015: **302.662.546** đồng;
- Năm 2016: **302.662.546** đồng;
- Năm 2017: **282.000.000** đồng;
- Năm 2018: **271.500.000** đồng.

6.2. Thông qua Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2019 và kế hoạch dự kiến Quỹ thù lao đối với các chức danh HĐQT kiêm nhiệm của năm 2019 là: **150.000.000 đồng**. Đối với các chức danh chuyên trách sẽ căn cứ Quy chế tiền lương của Công ty để trả lương. Trường hợp chuyển từ chức danh chuyên trách sang kiêm nhiệm, Công ty sẽ căn cứ Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2019 đã được phê duyệt để chi trả.

a) Bảng Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2019:

STT	Chức danh	Mức thù lao tháng
I	<b>Hội đồng quản trị</b>	
	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000.000
	Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000
II	<b>Ban Kiểm soát</b>	
	Trưởng ban KS	2.500.000
	Thành viên ban kiểm soát	1.000.000

b) Dự kiến Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2019:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chức danh	Thời gian hưởng thù lao	Số người	Mức thù lao tháng	Mức thù lao năm
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Chủ tịch HĐQT	12 tháng	01	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	12 tháng	05	1.500.000	90.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
1	Thành viên BKS	12 tháng	02	1.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>150.000.000</b>

6.3. Tiền lương của chức danh chuyên trách sẽ được chi trả hàng tháng; đối với các chức danh kiêm nhiệm sẽ được chi trả hàng quý.

Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.

7. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông như Phụ lục đính kèm Biên bản này.

Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.

8. Thông qua việc thay đổi Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018 như sau:

8.1. Chấp thuận việc ông Phó Thiên Sơn rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung ông **Lê Thanh Thảo** thay thế ông Phó Thiên Sơn kể từ ngày 26/6/2015;

8.2. Chấp thuận việc bà Nguyễn Thương Huyền rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung ông **Nguyễn Thế Hoàng** thay thế bà Nguyễn Thương Huyền kể từ ngày 27/6/2015;

8.3. Chấp thuận việc ông Trần Đình Phúc rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung bà **Lê Thị Hoàng Yến** thay thế ông Trần Đình Phúc từ ngày 27/6/2015.

Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.

9. Thông qua việc Miễn nhiệm toàn bộ Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013 – 2018 với lý do kết thúc nhiệm kỳ và bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên 2019.

Số phiếu biểu quyết đồng ý đạt .....%.

10. Kết quả bầu Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 như sau:

10.1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 -2023:

1. Ông/Bà..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

2. Ông/Bà..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

3. Ông/Bà..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

4. Ông/Bà..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

5. Ông/Bà..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

6. Ông/Bà..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

10.2. Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023:

1. Ông/Bà ..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

2. Ông/ Bà ..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

3. Ông/ Bà ..... số phiếu biểu quyết đồng ý đạt.....%

Bà Võ Thị Thảo thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 12h00' ngày 07/12/2019./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Võ Thị Thảo**

**Lê Thanh Thảo**

***Nơi nhận:***

- HĐQT, BKS, GD Công ty PTC;
- Website Công ty PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**Tài liệu đính kèm:**

- Phụ lục về các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Quy định đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023;
- Quy chế bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023;
- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Biên bản kiểm phiếu.

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 07 tháng 12 năm 2019

**DỰ THẢO:** **NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DẦU KHÍ PHƯƠNG ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/01/2008, sửa đổi bổ sung lần V ngày 07/12/2019;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông ngày 07/12/2019,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động giai đoạn từ năm 2015-2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD giai đoạn từ năm 2015-2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của Ban Giám đốc công ty với các chỉ tiêu sau:

- Doanh thu: 45,920 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 2,327 tỷ đồng.
- Tổng mức đầu tư, mua sắm trang thiết bị: 15,000 tỷ đồng.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính các năm từ 2015-2018 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông đã được kiểm toán bởi **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam** và **Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam**, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính đối với năm tài chính 2019 của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông trong số các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Thông qua kết quả lợi nhuận các năm từ 2015-2018 và phương án sử dụng lợi nhuận năm 2019 theo đề xuất của HĐQT, cụ thể:

**1. Kết quả lợi nhuận giai đoạn từ 2015-2018**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
<i>I</i>	<b>Kết quả lợi nhuận 2015</b>			
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.907.399.000	783.682.955
2	Trích lập các quỹ:			

	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	1.907.399.000	783.682.955
<b>II Kết quả lợi nhuận 2016</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.268.800.000	4.926.835.078
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	4.268.800.000	4.926.835.078
<b>III Kết quả lợi nhuận 2017</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.519.200.000	6.425.158.609
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	2.519.200.000	6.425.158.609
<b>IV Kết quả lợi nhuận 2018</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.945.123.667	113.105.758
2	Trích lập các quỹ:			
	- Quỹ dự phòng Tài chính	Đồng	0	0
	- Quy khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	0
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng	0	0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	2.945.123.667	113.105.758

## 2. Phương án sử dụng lợi nhuận giai đoạn từ 2016-2019:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm nay
<b>I Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2016</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	783.682.955	4.268.800.000

2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	783.682.955	4.268.800.000
<b>II Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2017</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.926.835.078	2.395.799.317
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	4.926.835.078	2.395.799.317
<b>III Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2018</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.425.158.609	3.681.404.548
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	6.425.158.609	3.681.404.548
<b>IV Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2019</b>				
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Đồng	113.105.758	1.062.037.894
2	Trích lập các quỹ: - Quỹ dự phòng Tài chính - Quy khen thưởng Phúc lợi - Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Đồng Đồng Đồng	0 0 0	0 0 0
3	Tổng lợi nhuận còn lại	Đồng	113.105.758	1.062.037.894

**Điều 5.** Thông qua việc thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giai đoạn từ năm 2015-2018 và kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

1. Thông qua việc thực hiện Quỹ thù lao của HĐQT, BKS giai đoạn từ năm 2015-2018 như sau:

- Năm 2015: **302.662.546** đồng;
- Năm 2016: **302.662.546** đồng;
- Năm 2017: **282.000.000** đồng;
- Năm 2018: **271.500.000** đồng.

2. Thông qua Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2019 và kế hoạch dự kiến Quỹ thù lao đối với các chức danh HĐQT kiêm nhiệm của năm 2019 là: **150.000.000 đồng**. Đối với các chức danh chuyên trách sẽ căn cứ Quy chế tiền lương của Công ty để trả lương. Trường hợp chuyển từ chức danh chuyên trách sang kiêm nhiệm, Công ty sẽ căn cứ Bảng quỹ thù lao kiêm nhiệm năm 2019 đã được phê duyệt để chi trả.

a) *Bảng Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2019:*

STT	Chức danh	Mức thù lao tháng
I	<b>Hội đồng quản trị</b>	
	Chủ tịch Hội đồng quản trị	3.000.000
	Thành viên Hội đồng quản trị	1.500.000
II	Ban Kiểm soát	
	Trưởng ban KS	2.500.000
	Thành viên ban kiểm soát	1.000.000

b) *Dự kiến Quỹ thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2019:*

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Chức danh	Thời gian hưởng thù lao	Số người	Mức thù lao tháng	Mức thù lao năm
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Chủ tịch HĐQT	12 tháng	01	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	12 tháng	05	1.500.000	90.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
1	Thành viên BKS	12 tháng	02	1.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>150.000.000</b>

3. Tiền lương của chức danh chuyên trách sẽ được chi trả hàng tháng; đối với các chức danh kiêm nhiệm sẽ được chi trả hàng quý.

**Điều 6.** Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông như Phụ lục đính kèm.

**Điều 7.** Thông qua việc thay đổi Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2018 như sau:

1. Chấp thuận việc ông Phó Thiên Sơn rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung ông **Lê Thanh Thảo** thay thế ông Phó Thiên Sơn kể từ ngày 26/6/2015;
2. Chấp thuận việc bà Nguyễn Thương Huyền rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung ông **Nguyễn Thế Hoàng** thay thế bà Nguyễn Thương Huyền kể từ ngày 27/6/2015;
3. Chấp thuận việc ông Trần Đình Phúc rút khỏi HĐQT và bầu bổ sung bà **Lê Thị Hoàng Yến** thay thế ông Trần Đình Phúc từ ngày 27/6/2015.

**Điều 8.** Thông qua việc miễn nhiệm toàn bộ thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013-2018 và phê chuẩn kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

**Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 -2023:**

1. Ông/Bà.....
2. Ông/Bà.....
3. Ông/Bà.....
4. Ông/Bà.....
5. Ông/Bà.....
6. Ông/Bà.....

**Danh sách thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023:**

1. Ông/Bà .....
2. Ông/ Bà .....
3. Ông/ Bà .....

**Điều 9.** Giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc công ty tiếp thu các ý kiến của Đại hội xây dựng chương trình, kế hoạch hành động để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

**Điều 10.** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc công ty, Trưởng các Phòng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10 (để t/hiện);
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng Hà Nội;
- Website Công ty PTC;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**Tài liệu đính kèm:**

Phụ lục về các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ PTC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Lê Thanh Thảo**